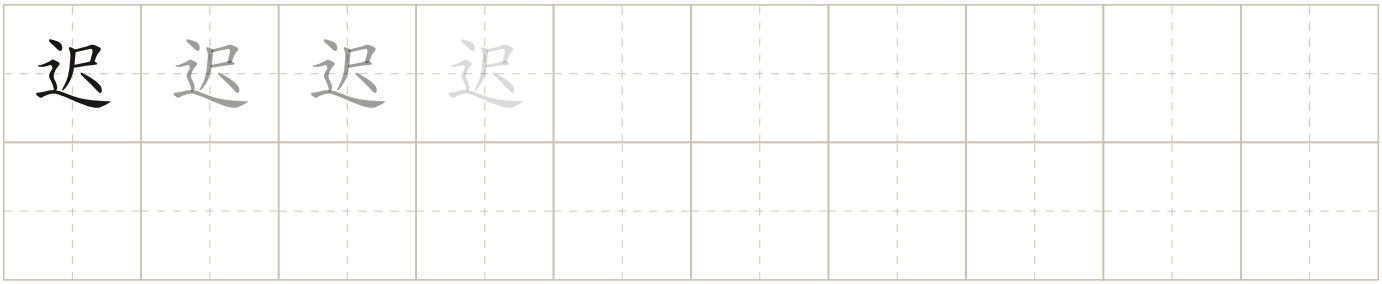
迟 到

chídào · trì đáo · đến muộn

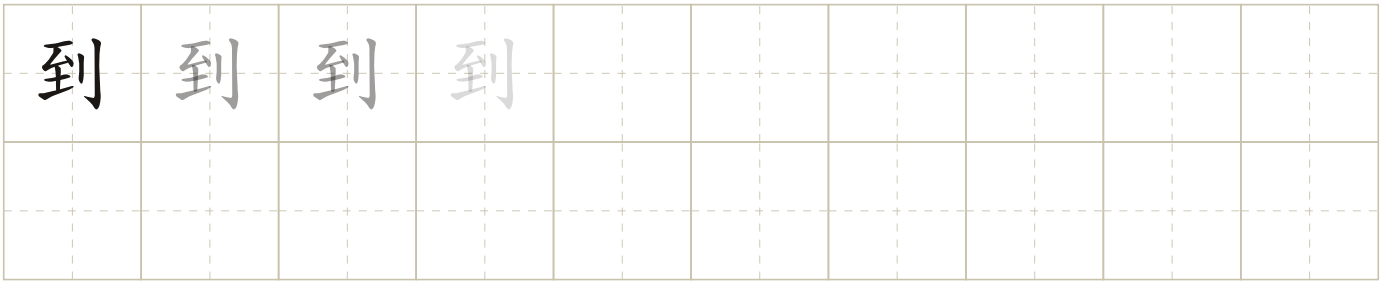
chí





dào





Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License